

Bài 1: Cây Tre Trăm Đốt



Xưa có một phú ông có cô con gái rất đẹp. Trong nhà thuê một thằng ở để giúp việc. Ông chủ muốn lợi dụng nó, mới bảo nó rằng:

– *Mày chịu khó làm cho tao, rồi tao gả con gái cho.*

Thằng ở mừng lắm và ra sức làm việc cho chủ không quản nắng sương, không nài mệt nhọc sớm khuya gì cả.

Nó đã ở được ba năm. Bây giờ ông chủ thấy nếu đem con gái gả cho thằng ở thì mất mặt. Nghĩ thế, ông bèn đem con gái mình gả cho một gia đình giàu có trong làng.

Sáng hôm đưa dâu, ông chủ gọi thằng ở ra lừa nó, bảo rằng:

– *Nếu mày lên rừng tìm được cây tre trăm đốt về làm đũa ăn cưới, thì tao cho mày lấy con gái tao ngay.*

Thằng ở thật thà, lập tức vác dao lên rừng.





Nhưng suốt buổi, kiếm hết khu rừng, chẳng thấy có cây tre nào đủ trăm đốt. Nó buồn, nó ngồi khóc hu hu. Bỗng thấy một ông lão đầu tóc bạc phơ đến hỏi rằng:

– *Tại sao con khóc?*

Nó thưa đầu đuôi câu chuyện. Ông lão nghe rồi bảo rằng:

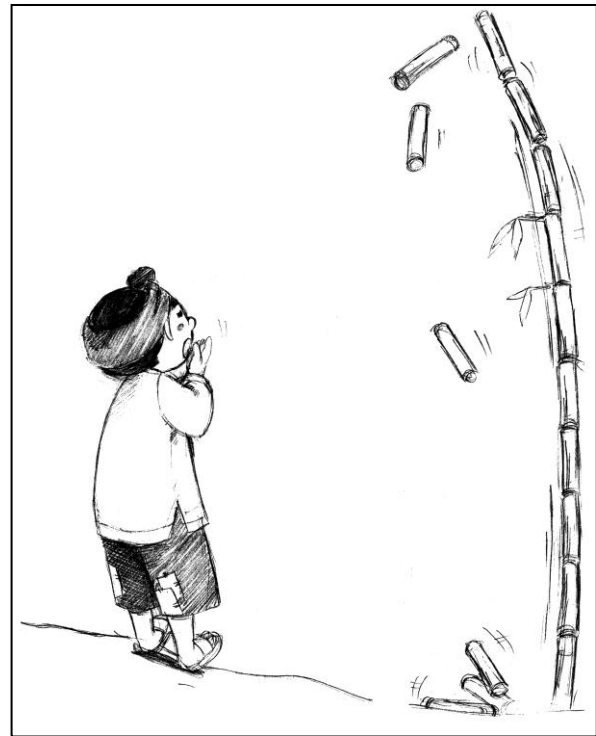
– *Con đi chặt tre đếm đủ trăm đốt, rồi đem lại đây.*

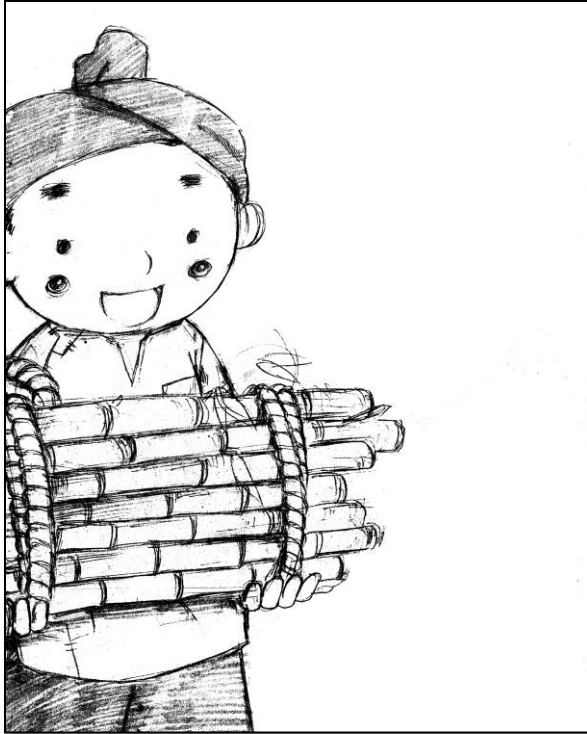
Nó làm y theo như lời, kiếm đủ một trăm đốt tre.

Ông lão dạy nó câu thần chú:

– *Khắc nhập, khắc nhập!*

Nó vừa đọc xong thì các đoạn tre tự nhiên liền lại với nhau mà thành một cây tre đủ trăm đốt.





Nó mừng quýnh, ghé vai định vác về. Nhưng cây tre dài quá, nhắc lên vướng, không đi được. Nó lại ngồi khóc hu hu. Ông lão lại đến hỏi chuyện. Nó nói tre dài quá không sao vác được về nhà. Ông lão lại dạy nó đọc:

– *Khắc xuất, khắc xuất!*

Nó vừa đọc xong thì cây tre lại tức khắc rời ra từng đoạn. Nó liền bó cả lại và gánh về nhà.

Về tới nhà, thấy hai họ đang ăn uống tung bừng, nó mới biết là bị lừa. Không nói gì cả, nó cứ lẳng lặng đem trăm đoạn tre xếp dang dang dưới đất. Rồi nó lầm bầm đọc câu thần chú:

– *Khắc nhập, khắc nhập!*

Tự nhiên một trăm đoạn tre kia chấp liền lại thành một cây tre trăm đốt dài lắm. Ông chủ và ông thông gia thấy chuyện lạ lùng, chạy lại để xem. Nó liền đọc lại câu thần chú. Thế là hai ông cũng dính liền ngay vào cây tre.





Hai ông van lạy nó để nó thả ra cho:
ông thông gia thì xin về nhà ngay, còn
ông chủ thì xin gả con gái cho nó.

Lúc bấy giờ nó mới đọc:

– *Khắc xuất, khắc xuất!*

Tức thì hai ông rời khỏi cây tre, và cây
tre cũng rời ra trăm đoạn.

Thế là nó lấy được cô gái con ông chủ,
và từ đó, không ai dám trêu nó nữa.

Vì chuyện này mà sau có câu ví rằng:

*Chê ta rồi lại lấy ta,
Tuy là đưa ở nhưng mà có công.*



Chú Thích

Lợi dụng: *take advantage*

Thần chú: *a spell*

Tung bừng: *jubilently*

Thông gia: *in-law*

Mất mặt: *disgrace*

Mừng quýnh: *overjoyed*

Lừa: *deceived*

Trêu: *pick on*

Trả Lời Câu Hỏi

(Cho các em trả lời những câu hỏi sau.)

1. Ông chủ lợi dụng đưa ở bằng cách nào?

2. Vì sao đưa ở biết được rằng mình bị lừa?

3. Làm cách nào đưa ở lấy được vợ?

Ngữ Vựng

(Giúp các em chọn và khoanh tròn các định nghĩa thích hợp với những từ sau.)

1. Ông chủ muốn **lợi dụng** nó... Từ “**lợi dụng**” có nghĩa là:

- *Dùng người khác để lợi cho mình.*
- *Làm lợi cho người khác.*
- *Lừa dối người khác.*

2. Bây giờ ông chủ thấy nếu đem con gái gả cho thằng ở thì **mất mặt**. Từ “**mất mặt**” có nghĩa là:

- *Có lỗi với người khác.*
- *Hành diện với người khác.*
- *Xấu hổ với người khác.*

3. Ông lão dạy nó **câu thần chú**... Từ “**câu thần chú**” có nghĩa là:

- *Ảo thuật.*
- *Hành động bí ẩn để hóa phép.*
- *Lời bí ẩn để hóa phép.*

4. Về tới nhà, thấy hai họ đang ăn uống **tung bừng**, nó mới biết là bị lừa. Từ “**tung bừng**” có nghĩa là:

- *Buồn bã.*
- *Nhộn nhịp, vui vẻ.*
- *Yên tĩnh.*

5. Về tới nhà, thấy hai họ đang ăn uống tung bừng, nó mới biết là **bị lừa**. Từ “**bị lừa**” có nghĩa là:

- *Bị bắt vì gạt người.*
- *Bị người khác gạt.*
- *Gạt người khác.*

6. Ông chủ và ông **thông gia** thấy chuyện lạ lùng, chạy lại để xem. Từ “**thông gia**” có nghĩa là:

- *Hai gia đình có con lấy nhau.*
- *Hai gia đình có họ với nhau.*
- *Hai gia đình quen nhau từ xa xưa.*

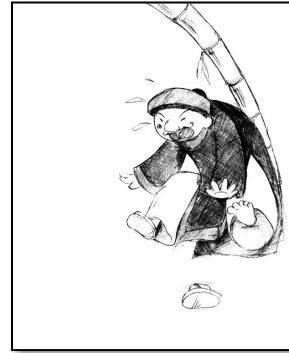
Thêm Dấu

(Đọc cho các em thêm dấu.)

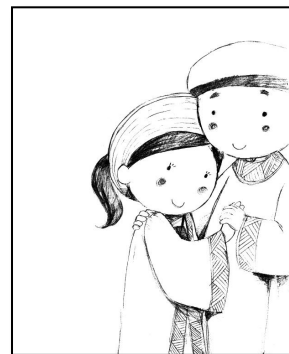
*Nghi the, ong ben dem con gai
minh ga cho mot gia dinh giao
co trong lang.*



*Ve toi nha, thay hai ho dang an
uong tung bung, no moi biet la
bi lua.*



*The la no lay duoc co gai con
ong chu, va tu do, khong ai dam
treu no nua.*



Chính Tả

(Đọc cho các em viết chính tả. Sau đó, cho các em đọc lại từng câu.)



Sửa Lỗi Chính Tả

(Đọc cho các em sửa lỗi chính tả. Cho các em khoanh tròn những chữ sai lỗi chính tả. Sau đó, cho các em viết lại nguyên câu.)



Nếu mà lên rừng tìm đượ cây tre trăm đót về làm đĩa ăn cưới, thì tao cho mà lấy con gái tao ngâ. (3 lỗi)



Không nói gì cả, nó cứ lẳng lặng đem trăm đoạn tre xếp dang dang dưới đấ. (3 lỗi)

Văn Phạm – Danh Từ

Danh từ là tiếng để chỉ người, thú vật, hay sự vật. Có hai loại danh từ là *danh từ chung* và *danh từ riêng*.

- **Danh Từ Chung** – Là tiếng để chỉ chung những người, thú vật hay sự vật cùng một loại.

Ví dụ: *học trò, giáo sư, bàn, ghế, sách vở, bàn giấy, trâu, ngựa, bò, heo, gà, vịt, đạo đức, nhân nghĩa, v.v..*

- **Danh Từ Riêng** – Là tiếng để gọi riêng từng người, từng họ, từng vùng, v.v... Chúng ta phải viết hoa những danh từ riêng.

Ví dụ: *Lê Lợi, Nguyễn Huệ, Đinh Tiên Hoàng, Trần, Nguyễn, Lý, Trịnh, núi Đá Bia, sông Cửu Long, nước Việt Nam, v.v..*

Muốn tìm danh từ trong một câu chúng ta có thể dùng các câu hỏi như:

Ai? Người nào? Cái gì? Cho ai? ...

Ví dụ:

Mẹ mua thức ăn và quà bánh cho bé Mai.

Để tìm ra các danh từ, chúng ta có thể đặt các câu hỏi với: *Ai? Cái gì? Cho ai?*

Ai mua thức ăn và quà bánh? **me**.....

.....

Mẹ mua cái gì? **thức ăn, quà bánh**.....

.....

Mẹ mua thức ăn và quà bánh cho ai? **bé Mai**.....

Như vậy chúng ta tìm được các danh từ trong câu trên là: *mẹ, thức ăn, quà bánh, và bé Mai.*

Bài Tập – Văn Phạm (Danh Từ)

(Cho các em tìm và khoanh tròn các danh từ trong những câu sau.)

1. Hùng chỉ thích ăn phở do mẹ nấu.
2. Cường thích làm phi công lái máy bay.
3. Ông cảnh sát đang bắt một người say rượu.
4. Mẹ mua cho Mai và Hương nhiều quần áo mới.
5. Nhân bị đau răng. Mẹ chở Nhân đi gặp nha sĩ.
6. Hòa thích bơi trong hồ vào những ngày hè oi bức.
7. Mẹ đan áo ấm cho bé Mai mặc vì mùa đông sắp tới.
8. Cô y tá cho bé Mai một trái bong bóng đỏ.
9. Ông tặng cho Tú một chiếc xe đạp nhân ngày sinh nhật của Tú.
10. Chú gà con có bộ lông tơ màu trắng, đôi mắt tròn xoe trông rất dễ thương.